PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Niềm vui sáng tạo · Bài 17–18 (SGK tr. 77–84)

Tuần 10

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Hộp bút màu của Linh

Hộp bút màu của Linh có mười hai cây. Mỗi tối, Linh lại ngồi bên bàn học, vẽ những điều em tưởng tượng. Em vẽ chị Mặt Trời đeo kính râm đi dạo trên biển. Em vẽ bác Mây xám ôm cái bụng đầy nước, ì ạch trôi qua cánh đồng. Em còn vẽ một ngôi nhà có đôi cánh, bay đến nơi nào trẻ em cần chỗ ở. Có lần, anh trai chê tranh của Linh kì cục, vì làm gì có nhà biết bay. Mẹ xem tranh rồi bảo: "Tranh của con lạ mà đẹp, vì con vẽ bằng cả trái tim." Linh vui lắm. Em đặt tên bức tranh là Ngôi nhà bay và treo ngay trên đầu giường.

1. Linh hay vẽ gì?

(A) Điều em tưởng tượng (B) Cảnh em nhìn thấy (C) Tranh mẫu trong sách

2. Anh trai nhận xét tranh của Linh thế nào?

(A) Đẹp (B) Giống thật (C) Kì cục

3. Vì sao mẹ khen tranh của Linh?

(A) Vì con vẽ rất giống thật (B) Vì con vẽ bằng cả trái tim (C) Vì con tô màu rất đều

4. Chép một câu văn có sự vật được nhân hoá.

.....

Bài 2: Chính tả: chọn tiếng viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?) điền vào chỗ trống

1. ☐ tranh (vẻ / vẽ)

2. ☐ đẹp (vẻ / vẽ)

3. ☐ càng (kỉ / kĩ)

4. ..... ngơi (nghỉ / nghĩ)

Bài 3: Luyện từ và câu: biện pháp nhân hoá

1. Câu nào có sự vật được nhân hoá?

(A) Bác Mây ì ạch trôi qua đồng. (B) Đám mây xám trôi qua cánh đồng. (C) Bầu trời đầy mây đen.

2. Trong câu «Chị Gió hát vi vu.», gió được nhân hoá bằng cách nào?

(A) Gọi bằng từ gọi người (B) Tả bằng từ chỉ hoạt động của người (C) Cả hai cách trên

Bài 4: Luyện từ và câu: nối mỗi từ với nghĩa của nó

1. sáng tác	a. nghĩ ra cái mới, cách mới
2. sáng tạo	b. làm ra máy móc, đồ vật mới
3. sáng chế	c. viết, vẽ, làm ra tác phẩm

Bài 5: Viết đoạn văn tưởng tượng

Dựa vào một câu chuyện em đã đọc hoặc đã nghe, viết đoạn văn (5–6 câu) thêm chi tiết và lời thoại cho nhân vật.

Chọn một sự việc trong truyện. Tưởng tượng nhân vật nói gì, làm gì, nghĩ gì; cảnh vật lúc ấy ra sao.

onthi.app
Ôn Thi · học như chơi · in miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 10

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **A** (Điều em tưởng tượng)
2. **C** (Kì cục)
3. **B** (Vì con vẽ bằng cả trái tim)
4. Em vẽ chị Mặt Trời đeo kính râm đi dạo trên biển. (hoặc câu tả bác Mây xám)

Bài 2: Chính tả: chọn tiếng viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?) điền vào chỗ trống

1. **vẽ** tranh (vẻ / vẽ)
2. **vẻ** đẹp (vẻ / vẽ)
3. **kĩ** càng (kỉ / kĩ)
4. **nghỉ** ngơi (nghỉ / nghĩ)

Bài 3: Luyện từ và câu: biện pháp nhân hoá

1. **A** (Bác Mây ì ạch trôi qua đồng.) 2. **C** (Cả hai cách trên)

Bài 4: Luyện từ và câu: nối mỗi từ với nghĩa của nó

1 – **c** 2 – **a** 3 – **b**

Bài 5: Viết đoạn văn tưởng tượng

Gợi ý: nêu tên câu chuyện và sự việc em chọn; thêm chi tiết tả cảnh, tả nhân vật (dáng vẻ, nét mặt); thêm lời thoại đặt sau dấu hai chấm, trong ngoặc kép hoặc sau dấu gạch đầu dòng; giữ đúng nội dung chính của truyện; câu cuối nêu cảm xúc của nhân vật.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án